



Tải nhiều thăng trầm trong hơn 30 năm qua, đến nay, trong không khí đổi mới, với chính sách cải cách kinh tế chung, du lịch VN mới thực sự có thời vận phát triển mạnh mẽ.

Lần đầu tiên chính phủ VN có Nghị quyết riêng, đề cập toàn diện đến chính sách đổi mới và phát triển du lịch (Nghị quyết số 45/CP ngày 23.6.1993). Tổ chức du lịch được tách ra từ Bộ thương mại, thành một ngành độc lập trực thuộc Chính phủ. Du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng



chung đang đặt ra rất trực tiếp với du lịch VN. Một mặt, du lịch là ngành dịch vụ, phục vụ con người, là trực tiếp giải quyết mối quan hệ giữa người với người, là cầu nối hữu nghị giữa các dân tộc, giữa quốc gia với quốc tế. Mặt khác ngày nay trên trường quốc tế đang diễn ra sự cạnh tranh gay gắt về thị trường du lịch, về thu hút khách, về chiến lược phát triển. Hữu nghị trong thế cạnh tranh. Cạnh tranh nhưng phải nổi được cầu hữu nghị.

Cái khó của VN là từ 1 xuất phát điểm rất thấp, với khó khăn nhiều bề nhưng muốn phát triển, phải hòa nhập ngay vào môi trường thế giới đó, không có ưu tiên, ngoại lệ.

Hướng giải quyết mâu thuẫn phải là vươn nhanh ra thị trường thế giới thiết lập các mối quan hệ hữu nghị, học tập kinh nghiệm tổ chức quản lý du lịch của các nước, đẩy mạnh tuyên truyền quảng cáo, chào hàng, thu hút khách, thu hút các nhà đầu tư các nước vào với du lịch VN.

Hiện nay công việc mới bắt đầu, chúng ta chưa có đại diện chính thức của ngành ở nước ngoài. Chúng ta đang tích cực hoạt động với tư cách là thành viên chính thức của PATA. Đang có cuộc vận động gia nhập PATA ở khắp các doanh nghiệp. Trong năm nay 1 chapter PATA bao gồm 15 hội viên ở

nhiều nước, trước hết là ở những nước du lịch phát triển mạnh, là đầu mối giao lưu quốc tế. Địa bàn ưu tiên sẽ là Đông Nam Á, Bắc Á, Bắc Mỹ, Tây Bắc Âu.

Chúng ta khuyến khích và cho phép hàng loạt công ty được kinh doanh du lịch quốc tế và đặt đại diện chi nhánh tại nước ngoài. Hiện nay đã có 63 công ty được cấp giấy phép hoạt động du lịch quốc tế. Đường nhiên sau 1 thời gian hoạt động sẽ có phân định lại, chỉ có những công ty nào thực sự hoạt động hiệu quả mới được kinh doanh du lịch quốc tế. Có 3 công ty sắp tới sẽ là 1 chục, có quan hệ trao đổi khách với du lịch Mỹ. Du khách từ Mỹ vào VN 8 tháng đầu năm nay là 15.000 người, đứng hàng thứ 4 sau Đài Loan, Pháp, Nhật. Việt kiều ở Mỹ về là 5 vạn đứng hàng đầu. Sau khi chính quyền Mỹ bỏ cấm vận, khi khu du lịch VN có đại diện tại Mỹ, cả ở miền đông (New York) và miền Tây (California), khi các công ty lớn có quan hệ ổn định, thường xuyên với các công ty Mỹ, con số này chắc sẽ lớn hơn nhiều.

Chúng ta coi trọng các hội chợ triển lãm du lịch quốc tế. Và vì vậy, dù còn nghèo, chúng ta cũng dám chi có ngày một nhiều các doanh nghiệp các ban bộ quản lý du lịch VN đi tham gia hội nghị, hội chợ, triển lãm quốc tế

DU LỊCH VIỆT NAM NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN GIẢI QUYẾT

TS. PHẠM T

trong cơ cấu kinh tế chung của đất nước. Du lịch có tính liên ngành rộng, đòi hỏi phải có sự tập trung công sức của các ngành các cấp, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Chính phủ. Du lịch đã được trao những mục tiêu, nhiệm vụ to lớn, tăng gấp đôi sau 2-3 năm, gấp mười sau 5-7 năm về những chỉ tiêu chủ yếu (lượng khách quốc tế, thu nhập ngoại tệ...)

Năm	Lượng khách quốc tế
1992	400.000
1993	600.000
1995	1.000.000
2000	3.000.000

Để đạt được chỉ tiêu phấn đấu đó Chính phủ Việt Nam, ngành du lịch VN đã có những chủ trương biện pháp phù hợp. Ở đây chỉ xin khắc họa vài nét có liên quan trực tiếp đến chủ đề.

I. DU LỊCH VIỆT NAM VỚI THỊ TRƯỜNG DU LỊCH THẾ GIỚI

Mâu thuẫn vốn có của du lịch nói

VN sẽ được tổ chức. Chi hội này sẽ gắn liền với Hiệp hội du lịch Châu Á-TBD để xúc tiến quảng cáo, trao đổi giúp đỡ lẫn nhau về tổ chức quản lý phát triển du lịch.

Chúng ta sẽ xúc tiến ký Hiệp định hợp tác phát triển du lịch song phương giữa VN với trước hết là các nước láng giềng, có chung biên giới, trong khu vực để kéo dài tua, tuyến, sớm đưa phần lớn khách vào Đông Nam Á sẽ vào được VN (hiện nay tỷ lệ này mới được 2%, trong khi đó với Thái Lan là 29%, Indonesia 10%). Những hiệp định hợp tác du lịch với Trung Quốc, Thái Lan, Malaysia, Indonesia... đã được soạn thảo. Chính phủ đã duyệt y và cho phép ký trong thời gian tới.

Chúng ta mong muốn sẽ ký được nhiều hiệp định như vậy với nhiều nước, ở nhiều vùng trên khắp thế giới.

Chúng ta sẽ xúc tiến việc đặt các văn phòng đại diện của du lịch VN ở

II. DU LỊCH VN MỞ RỘNG CỬA ĐÓN CÁC NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

Trong khi vươn ra hòa nhập về thị trường thế giới và cần đứng vững trong cạnh tranh, du lịch VN đang và phải 1 khó khăn lớn là ở một xuất phát điểm thấp trong bối cảnh chung của nền kinh tế mới phát triển.

Sẽ rất dễ hình dung khi so sánh du lịch VN đang phải cạnh tranh thu hút khách với các nước trong vùng kinh tế tổng sản phẩm quốc dân của cả 3 nước Đông Dương mới có 4,4 tỷ USD, thì nước Thái Lan, Malaysia, Indonesia 300 tỷ USD, Trung Quốc là 424 tỷ. K bình quân thu nhập quốc dân trên đầu người ở Thái Lan là 1.605 USD, Malaysia 2.965 USD, Cộng hòa Triều Tiên 6.650, Đài Loan 10.150 USD, Hồng Kông 15.750 USD, Mỹ 22.500 USD, Nhật 27.326 USD/người (Asiaweek 10.2.1993) còn ở VN thì chỉ là 200 USD.

Đương nhiên chúng ta không đợi kinh tế chung phát triển mới phát triển du lịch, mà đẩy mạnh phát triển du lịch để kéo theo các ngành kinh tế khác. Du lịch VN có thể mạnh riêng có thể thu hút số lượng lớn khách quốc tế ngay khi điều kiện kinh tế chung còn thấp.

Song do khó khăn về tài chính, nền cơ sở hạ tầng, cầu đường, chậm được tu bổ, mở mang, nhiều khu du lịch nổi tiếng chưa được khai thác, nhiều công trình văn hóa không được duy tu bảo dưỡng. Đặc biệt là khách sạn đang thiếu nghiêm trọng.

Nếu tính khiêm tốn đến năm 1995, lượng khách quốc tế là 1 triệu, năm 2000 là 3 triệu thì mỗi năm du lịch VN cần có thêm 7.000 buồng đạt tiêu chuẩn quốc tế, vốn đầu tư riêng cho xây dựng mới khách sạn là 250-300



triệu USD/năm.

Để giải quyết khó khăn này, chúng ta có chủ trương huy động vốn trong dân, trong các ngành các cấp, mọi thành phần đều có thể tham gia xây dựng CSKT kỹ thuật cho du lịch và kinh doanh du lịch theo quy hoạch chung thống nhất, trong 1 hành lang hấp lý phù hợp.

Mặt khác chúng ta coi trọng thu hút vốn đầu tư nước ngoài. Trong 5 năm qua riêng du lịch đã có 80 dự án đã và đang triển khai, với số vốn 1,3 tỷ USD. Hiện đang có hàng chục dự án đang chuẩn bị được cấp giấy phép.

Chúng ta khuyến khích đầu tư vào xây dựng cơ sở hạ tầng, xây dựng nền tảng du lịch, khu vui chơi giải trí, tạo các công trình văn hóa... sẵn sàng liên doanh với đối tác góp từ vài triệu USD đến vài chục triệu, hàng trăm triệu USD. Luật đầu tư của VN đảm bảo cho các nhà đầu tư nước ngoài yên tâm đầu tư. Đầu tư vào khách sạn lớn, thu vốn nhanh, chuyển vốn lãi về nước an toàn. Thông thường 5-7



năm hoàn xong vốn. Những công trình lớn, vốn đầu tư cao sẽ có những chính sách ưu đãi riêng.

Hiện nay chúng ta đang có hơn 30 dự án tiền khả thi ở khắp các vùng trong nước cần gọi vốn đầu tư nước ngoài. Các nhà đầu tư Hồng Kông, Đài Loan, Nhật, Pháp... đang vào khảo sát, xúc tiến xây dựng các luận chứng kinh tế kỹ thuật. Chúng ta cũng đã tiếp xúc với nhiều bạn Mỹ. Hy vọng thời gian tới các liên doanh du lịch Việt-Mỹ sẽ ra đời ngày một nhiều.

III. DU LỊCH VN VỚI SẢN PHẨM ĐẶC THÙ CHẤT LƯỢNG NGÀY MỘT CAO

Để nổi lên, kéo dài tua du lịch, thu hút khách đã vào Đông Nam Á đến VN, du lịch VN cần có những sản phẩm hòa nhập với vùng và sản phẩm đặc thù riêng có của VN.

Về lĩnh vực này, VN có thế mạnh riêng, tiềm năng lớn. Đó là một nền văn hóa truyền thống phương Đông lâu đời, phong phú đa dạng, với những di tích, truyền thuyết, lễ hội hấp dẫn.

Đó là 1 thiên nhiên VN hùng tráng, tuyệt đẹp, còn giữ được những nét nguyên thủy, tự nhiên với những địa danh nổi tiếng: Hạ Long, Yên Tử, Cúc Phương, Phong Nha, Nha Trang, Đà Lạt, Vũng Tàu, những sông lạch, cây trái Nam bộ.

Đó là truyền thống hiếu khách, tay bắt mặt mừng, vẻ đẹp tự nhiên của con người VN.

Đó là nhiều loại hình du lịch đa dạng, du lịch biển, du lịch leo núi, hang động, săn bắn, câu cá...

Đó là nét riêng ăn chơi, phong cách phục vụ VN, những mặt hàng thủ công mỹ nghệ tinh xảo, những giá dịch vụ phải chăng...

Để phát huy thế mạnh này, giữ gìn và phát huy được những sản phẩm đặc thù VN, cũng có nhiều việc phải làm. Từ quy hoạch kế hoạch, vốn liếng đến công tác tổ chức quản lý. Chúng ta đang phải tìm cách ngăn chặn những xu hướng bất lợi cho quá trình

này, như ngăn chặn được những hậu quả khó tránh của quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa, giải quyết mâu thuẫn giữa nhu cầu có những khách sạn lớn cao tầng với việc giữ gìn cố đô, phố cổ, giữa tàu thuyền, trục thẳng, động cơ lớn với vẻ thanh bình, tĩnh lặng của du thuyền trên vịnh Hạ Long, trên sông nước Nam bộ, với những đàn muông thú quý hiếm luôn bị đe dọa hủy diệt, di sản.

Chúng ta cũng phải đấu tranh với khuynh hướng chạy theo kinh tế đơn thuần, nhất thời, không chú ý giữ gìn nguồn lợi lâu dài, không thấy cái giá trị nhân văn, giá trị văn hóa xã hội chung trong điều kiện nền kinh tế thị trường, các thành phần đều đua nhau làm du lịch.

Chúng ta cũng đang tăng cường công tác quản lý để nâng cao chất lượng dịch vụ trong các khách sạn nhà hàng, bảo đảm vệ sinh, an toàn, trật tự ở các tụ điểm du lịch, vui chơi giải trí.

Điều bảo đảm cho tất cả những mặt công tác trên được thực hiện có hiệu quả là 1 đội ngũ cán bộ quản lý, những nhân viên nghiệp vụ có trình độ văn hóa cao, tinh thông nghiệp vụ. Chúng ta hiểu rằng xây dựng 1 khách sạn, khu du lịch đạt tiêu chuẩn quốc tế đã khó, nhưng khó hơn là xây dựng đào tạo được những cán bộ quản lý khách sạn giỏi.

Chúng ta đang tiến hành nhiều việc trong lĩnh vực này từ các doanh nghiệp cũng như ở các cơ quan quản lý nhà nước về du lịch. Ở đây cũng như ở những lĩnh vực nêu trên chúng ta cũng cần sự hợp tác giúp đỡ, liên doanh quốc tế.

Tin rằng với chính sách đổi mới của Chính phủ, với những định hướng đúng của ngành, có sự giúp đỡ, hợp tác, liên doanh từ những người bạn xa gần trên khắp thế giới, trong đó có vai trò của những người bạn từ Mỹ, du lịch VN sẽ có bước phát triển mới, hòa nhập được vào thị trường thế giới ♣